TỈNH ỦY LÀO CAI * Số 146 -KH/TU	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM *Lào Cai, ngày 03 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 22/8/2026 của Bộ Chính trị về phát huy tính tiên phong, gương mẫu, tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong kỷ nguyên mới

---

Thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 22/8/2026 của Bộ Chính trị về phát huy tính tiên phong, gương mẫu, tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong kỷ nguyên mới *(sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 24-NQ/TW)*, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt sâu sắc, cụ thể hóa đầy đủ, tổ chức thực hiện đồng bộ, thực chất các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 24-NQ/TW; tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, trước hết là người đứng đầu, trong phát huy tính tiên phong, gương mẫu, tinh thần đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- Xây dựng môi trường công tác dân chủ, minh bạch, kỷ cương, khuyến khích cán bộ chủ động đề xuất và tổ chức thực hiện các giải pháp mới để giải quyết những vấn đề mới, khó, phức tạp, điểm nghẽn, nút thắt từ thực tiễn; bảo đảm cán bộ có không gian cống hiến, có thẩm quyền và trách nhiệm rõ ràng, được hỗ trợ và bảo vệ khi có động cơ trong sáng, thực hiện đúng chủ trương vì lợi ích chung; công khai, minh bạch các quy trình thẩm định, đề xuất; đồng thời kiểm soát chặt chẽ quyền lực, phòng ngừa việc lợi dụng chủ trương đổi mới, sáng tạo để vụ lợi, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế công tác cán bộ của tỉnh theo hướng *"giao quyền - giám sát thực thi - quản trị rủi ro - đánh giá bằng kết quả"*; lấy sản phẩm, hiệu quả thực tế, khả năng tháo gỡ điểm nghẽn, giải quyết việc khó, việc mới và mức độ hài lòng của Nhân dân, doanh nghiệp làm thước đo quan trọng

trong đánh giá, bố trí và sử dụng cán bộ; kịp thời phát hiện, biểu dương, khuyến khích cán bộ năng động, sáng tạo, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

2. Yêu cầu

- Việc cụ thể hóa Nghị quyết phải bám sát chủ trương, quy định của Trung ương, phù hợp với thực tiễn tỉnh Lào Cai sau hợp nhất, mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và yêu cầu tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị; gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Việc phân công nhiệm vụ trong Kế hoạch phải bám sát cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm rõ đầu mối, không chồng chéo, không bỏ sót nhiệm vụ.

- Bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 24-NQ/TW, đồng thời phù hợp với Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lào Cai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 và các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, đề án có liên quan của Trung ương và của tỉnh; gắn kết chặt chẽ với thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cấp, từng ngành, từng địa phương, cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

- Từng nhiệm vụ phải xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, sản phẩm, tiến độ và trách nhiệm của người đứng đầu; thường xuyên kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và nhân rộng mô hình hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên tỉnh Lào Cai, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức, trí tuệ, năng lực hành động, tinh thần tiên phong, gương mẫu; có tư duy đổi mới, dám đề xuất, dám quyết định, dám chịu trách nhiệm và có khả năng tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao. Tạo chuyển biến rõ nét trong khắc phục tình trạng sợ sai, sợ trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, trì trệ; chuyển mạnh từ quản lý hành chính, thực hiện nhiệm vụ theo quy trình đơn thuần sang quản trị dựa trên mục tiêu, sản phẩm, kết quả, hiệu quả và trách nhiệm giải trình. Hoàn thiện đồng bộ cơ chế của tỉnh về phát hiện, khuyến khích, giao việc, đánh giá, tôn vinh, trọng dụng và bảo vệ cán bộ đổi mới, sáng tạo; gắn chặt với phân cấp, phân quyền, kiểm soát quyền lực và quản trị rủi ro công vụ.

2. Mục tiêu cụ thể

(1) 100% cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị tổ chức nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết số 24-NQ/TW và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên; bảo đảm Nghị quyết được phổ biến đến chi bộ.

(2) Hằng năm, 100% người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị đăng ký và trực tiếp chỉ đạo thực hiện ít nhất 01 nhiệm vụ giải quyết "việc khó, việc mới, điểm nghẽn" hoặc có yêu cầu đổi mới, đột phá thuộc trách nhiệm, thẩm quyền; xác định rõ mục tiêu, sản phẩm đầu ra và tiến độ.

(3) 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý được đánh giá trên cơ sở có kết quả, sản phẩm cụ thể, từng bước liên thông với phương pháp đánh giá, đo lường bằng KPI của tỉnh.

(4) Mỗi năm lựa chọn và triển khai ít nhất 01 mô hình thí điểm "không gian thử nghiệm có kiểm soát" đối với những lĩnh vực, địa bàn đủ điều kiện, thuộc thẩm quyền của tỉnh hoặc được cấp có thẩm quyền cho phép.

(5) 100% đề xuất đổi mới, sáng tạo, mô hình mới thuộc diện phải xem xét, quyết định hoặc phê duyệt được quản lý theo quy trình thống nhất.

(6) 100% sáng kiến, mô hình, cách làm mới đã được đánh giá có hiệu quả rõ rệt được xem xét biểu dương, khen thưởng, nhân rộng.

(7) 100% trường hợp cán bộ có biểu hiện né tránh, đùn đẩy trách nhiệm kéo dài được phát hiện qua kiểm tra, giám sát được xem xét, đánh giá và xử lý trách nhiệm theo thẩm quyền.

(Chi tiết tại Phụ lục 01)

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ cần thực hiện ngay và nhiệm vụ theo lộ trình

Xác định 04 nhiệm vụ cần làm ngay trong năm 2026 và 13 nhiệm vụ thực hiện theo lộ trình, ***chi tiết tại Phụ lục 02*** kèm theo Kế hoạch này; trong đó phân công rõ trách nhiệm chủ trì, phối hợp, lãnh đạo phụ trách, tiến độ thực hiện đối với từng nhiệm vụ.

2. Giải pháp trọng tâm

2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm; phát huy mạnh mẽ vai trò nêu gương của người đứng đầu

2.1.1. Tổ chức quán triệt sâu sắc nội dung Nghị quyết số 24-NQ/TW, tạo sự thống nhất trong nhận thức rằng đổi mới, sáng tạo, dám chịu trách

nhiệm vì lợi ích chung là yêu cầu, phẩm chất và trách nhiệm của cán bộ trong giai đoạn mới; khắc phục tư tưởng chỉ làm việc an toàn, né tránh việc khó, không dám quyết định đối với nội dung thuộc thẩm quyền. Định hướng công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội, cổ vũ tinh thần đổi mới, sáng tạo, kịp thời phát hiện, biểu dương, lan tỏa mô hình mới, cách làm hay, gương cán bộ tiêu biểu.

- *Cơ quan chủ trì:* Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cấp ủy, tổ chức đảng; các cơ quan báo chí; Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh.

2.1.2. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị phải trực tiếp tạo môi trường làm việc dân chủ, cởi mở; khuyến khích cán bộ đề xuất giải pháp mới, phản biện có tính xây dựng; thường xuyên đối thoại, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; chịu trách nhiệm về tình trạng trì trệ, né tránh, đùn đẩy kéo dài trong phạm vi phụ trách.

Đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo theo hướng giao nhiệm vụ gắn với "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền; tăng cường kiểm tra kết quả, trách nhiệm giải trình thay vì can thiệp quá sâu vào quá trình xử lý công việc đã được phân cấp, ủy quyền.

- *Cơ quan chủ trì:* Các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Bí thư các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị.

- *Cơ quan phối hợp:* Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Sở Nội vụ *(theo dõi, đánh giá)*.

2.2. Rà soát, hoàn thiện thể chế và cơ chế của tỉnh về khuyến khích, tôn vinh, trọng dụng, bảo vệ cán bộ đổi mới, sáng tạo

2.2.1. Tổ chức rà soát toàn diện các quy định, quy chế, quy trình của tỉnh liên quan đến công tác cán bộ, phân cấp, phân quyền và thực thi công vụ để phát hiện các quy định chồng chéo, chưa rõ thẩm quyền, chưa rõ trách nhiệm, làm phát sinh tâm lý e ngại, sợ sai hoặc kéo dài thời gian xử lý; nội dung thuộc thẩm quyền của tỉnh phải kịp thời sửa đổi, bổ sung, tháo gỡ; nội dung vượt thẩm quyền tổng hợp, báo cáo, đề xuất Trung ương.

- *Cơ quan chủ trì:* Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

- *Cơ quan phối hợp:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.2.2. Rà soát đồng bộ các quy định về công tác cán bộ[1] bảo đảm cơ chế khuyến khích cán bộ đổi mới không tách rời kiểm soát quyền lực, trách nhiệm giải trình và đánh giá kết quả.

- *Cơ quan chủ trì:* Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

- *Cơ quan phối hợp:* Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Ban Nội chính Tỉnh ủy; Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan liên quan.

2.2.3. Phát huy vai trò của Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh trong lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh rà soát, hoàn thiện các nghị quyết, cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền; tăng cường giám sát việc thực hiện phân cấp, phân quyền, phân bổ nguồn lực và các cơ chế thí điểm, đổi mới; kịp thời kiến nghị xử lý các quy định không còn phù hợp hoặc gây ách tắc trong thực tiễn.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.2.4. Chủ động rà soát, xây dựng phương án tháo gỡ; nghiên cứu cơ chế thí điểm, thử nghiệm có kiểm soát đối với những nhiệm vụ, giải pháp thuộc thẩm quyền, bảo đảm xác định rõ mục tiêu, phạm vi, thời gian, nguồn lực, giới hạn rủi ro, trách nhiệm giám sát và phương án xử lý khi rủi ro phát sinh đối với các lĩnh vực dễ phát sinh điểm nghẽn, rủi ro cao như đất đai, đầu tư công, tài chính, tài sản công, đấu thầu, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, môi trường,...

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

2.3. Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền gắn với quản trị rủi ro công vụ từ sớm, từ xa

2.3.1. Tiếp tục rà soát việc phân cấp, ủy quyền trong toàn hệ thống chính trị; bảo đảm việc nào cấp dưới, người đứng đầu có thể quyết định và

---

[1] Quy định số 14-QĐ/TU ngày 11/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ; Quy định số 15-QĐ/TU về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy; Quy định số 40-QĐ/TU ngày 14/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ trong hệ thống chính trị tỉnh Lào Cai; Quy định số 09-QĐ/TU ngày 28/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị tỉnh Lào Cai; Quy định số 48-QĐ/TU ngày 21/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đánh giá, xếp loại đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng gắn với phương pháp đánh giá, đo lường bằng KPI trong hệ thống chính trị tỉnh Lào Cai,...

chịu trách nhiệm thì mạnh dạn giao quyền; hạn chế tình trạng đẩy việc lên cấp trên, xin ý kiến nhiều tầng nấc đối với những nội dung đã được phân cấp. Phân định rõ nội dung thuộc trách nhiệm quyết định của người đứng đầu; nội dung phải thảo luận, quyết định tập thể; nội dung phải xin ý kiến hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền. Định kỳ rà soát các thủ tục, quy trình nội bộ còn tình trạng "xin ý kiến để an toàn", "họp để chia sẻ trách nhiệm", báo cáo nhiều cấp nhưng không nâng cao chất lượng quyết định để đề xuất đơn giản hóa.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ; các cơ quan liên quan.

2.3.2. Thiết lập cơ chế kiểm soát rủi ro công vụ từ sớm, từ xa. Mọi đề xuất đổi mới, sáng tạo phải công khai, minh bạch, xác định rõ mục tiêu, căn cứ, thẩm quyền, nguồn lực, rủi ro và cam kết không vụ lợi; đơn giản hóa quy trình đối với đề xuất nhỏ, cấp thiết ở cơ sở; quy định thời hạn xử lý ở từng khâu, gắn trách nhiệm người đứng đầu nếu để chậm trễ, kéo dài.

Xây dựng, chuẩn hóa quy trình quản trị đối với đề xuất đổi mới, sáng tạo và rủi ro công vụ theo chu trình: đề xuất - xem xét, thẩm định - quyết định - tổ chức thực hiện - theo dõi, giám sát - đánh giá - xử lý rủi ro - tổng kết, nhân rộng. Quy trình phải xác định rõ chủ thể, thẩm quyền, thời hạn xử lý ở từng khâu; phân loại mức độ, phạm vi tác động và rủi ro của đề xuất để áp dụng quy trình phù hợp, không để thủ tục quản trị rủi ro trở thành rào cản đối với đổi mới, sáng tạo.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Ban Nội chính Tỉnh ủy.

2.3.3. Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung về sáng kiến, đề xuất đổi mới, mô hình mới và cán bộ có sản phẩm đổi mới; theo dõi toàn bộ quá trình đề xuất, xem xét, triển khai, kết quả, hiệu quả, rủi ro và biện pháp xử lý; bảo đảm dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống, phục vụ theo dõi, đánh giá, kiểm soát rủi ro, lựa chọn mô hình hiệu quả để nhân rộng và từng bước kết nối với hồ sơ năng lực số, hệ thống đánh giá KPI của tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Sở Nội vụ; Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan liên quan.

2.3.4. Thiết lập cơ chế tham vấn, phối hợp liên ngành, phản ứng nhanh để hỗ trợ cấp ủy, cơ quan, đơn vị và cán bộ xử lý rủi ro từ sớm, quyết định

kịp thời đối với tình huống cấp bách, vấn đề phức tạp; ưu tiên sử dụng các cơ quan và cơ chế phối hợp hiện có, không làm phát sinh tổ chức trung gian không cần thiết.

- *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

2.4. Thực hiện cơ chế bảo vệ toàn diện; đổi mới kiểm tra, giám sát gắn với phòng ngừa, cảnh báo sớm

2.4.1. Thực hiện cơ chế bảo vệ toàn diện đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia các khâu tham mưu, thẩm định, quyết định và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, sáng tạo vì lợi ích chung.

Không xử lý hoặc loại trừ trách nhiệm đối với trường hợp thiệt hại phát sinh hoàn toàn do nguyên nhân khách quan, không thể dự báo, khi cán bộ đã áp dụng đầy đủ các biện pháp cần thiết theo quy định. Xem xét miễn hoặc giảm trách nhiệm đối với sai sót không cố ý, không vụ lợi, thực hiện đúng chủ trương, phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đã chủ động báo cáo, phòng ngừa, khắc phục tối đa hậu quả. Không áp dụng cơ chế bảo vệ đối với trường hợp cố ý làm trái, vụ lợi, che giấu thông tin, bỏ qua cảnh báo hoặc tự ý vượt phạm vi được phê duyệt. Cho phép cấp có thẩm quyền điều chỉnh, tạm dừng hoặc thay đổi phương án khi xuất hiện nguy cơ gây thiệt hại lớn hoặc không bảo đảm mục tiêu; việc điều chỉnh kịp thời để kiểm soát rủi ro không mặc nhiên được coi là thất bại của cán bộ. Đồng thời có biện pháp bảo vệ uy tín, danh dự, quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, bảo đảm cơ chế bảo vệ được thực hiện đầy đủ, thực chất.

- *Cơ quan chủ trì:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Bí thư các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; thủ trưởng các cơ quan liên quan.

2.4.2. Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra gắn với chuyển đổi số theo hướng chuyển trọng tâm sang chủ động phòng ngừa, cảnh báo, hướng dẫn, hỗ trợ khắc phục từ sớm, từ xa; kết hợp chặt chẽ công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát với hướng dẫn, hỗ trợ trong quá trình thực hiện.

Kiên quyết xử lý nghiêm hành vi lợi dụng chủ trương đổi mới, sáng tạo để tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, vụ lợi, lợi ích nhóm, hợp thức hóa sai phạm, cố ý làm trái quy định; đồng thời xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm trong xem xét, bảo vệ cán bộ, cản trở hoặc cố ý trù dập cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới, sáng tạo vì lợi ích chung.

- *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn:* Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

- *Cơ quan phối hợp:* Ban Tổ chức Tỉnh ủy; các cơ quan liên quan.

2.5. Đột phá mạnh mẽ trong công tác cán bộ, lấy hiệu quả đổi mới, sáng tạo làm thước đo cốt lõi; tạo động lực, tôn vinh và trọng dụng cán bộ

2.5.1. Đổi mới toàn diện, đồng bộ các khâu của công tác cán bộ, lấy bản lĩnh chính trị, phẩm chất, trí tuệ, năng lực tổ chức thực hiện và tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung làm tiêu chuẩn xuyên suốt; lấy sản phẩm, hiệu quả công việc, năng lực tháo gỡ điểm nghẽn, giải quyết việc khó, việc mới, việc tồn đọng kéo dài và mức độ hài lòng của Nhân dân, doanh nghiệp làm thước đo chủ yếu.

Rà soát, hoàn thiện các quy định về đánh giá cán bộ, bảo đảm đưa năng lực đổi mới, sáng tạo, khả năng quản trị rủi ro, kết quả xử lý việc khó, việc mới, mức độ tháo gỡ điểm nghẽn và sáng kiến có sản phẩm, hiệu quả cụ thể vào tiêu chí đánh giá; từng bước liên thông với phương pháp đánh giá, đo lường bằng KPI của tỉnh. Kết quả đánh giá, KPI và sản phẩm thực tế phải được sử dụng thực chất làm căn cứ trong đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm, bố trí và sử dụng cán bộ.

- *Cơ quan chủ trì:* Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

- *Cơ quan phối hợp:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Nội vụ; các cơ quan liên quan.

2.5.2. Thực hiện nghiêm cơ chế *"chọn người theo việc, giao việc để thử thách, lấy kết quả để đánh giá, sàng lọc cán bộ"*. Hằng năm, cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị lựa chọn một số việc khó, việc mới, điểm nghẽn, nhiệm vụ, dự án hoặc lĩnh vực trọng tâm, quan trọng để giao cho cán bộ có năng lực, bản lĩnh trực tiếp phụ trách, xác định rõ trách nhiệm cá nhân, mục tiêu, tiến độ, sản phẩm đầu ra; tạo điều kiện cần thiết về thẩm quyền, nhân lực và nguồn lực để tổ chức thực hiện. Kết quả thực hiện là căn cứ quan trọng để đánh giá, đào tạo, quy hoạch, luân chuyển, bố trí, sử dụng và sàng lọc cán bộ.

- *Cơ quan chủ trì:* Bí thư các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị.

- *Cơ quan phối hợp:* Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Nội vụ; các cơ quan liên quan.

2.5.3. Phát huy, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban nghiên cứu, tư vấn cơ chế, chính sách cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành môi trường giao việc mới, việc khó, nhiệm vụ nghiên cứu chuyên sâu để rèn luyện, thử thách,

phát hiện và đánh giá cán bộ. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, giao thành viên Ban nghiên cứu chủ trì hoặc tham gia các chuyên đề cụ thể, xác định rõ yêu cầu, tiến độ và sản phẩm đầu ra; kết quả, chất lượng sản phẩm nghiên cứu, năng lực phát hiện vấn đề, đề xuất giải pháp, tinh thần đổi mới, trách nhiệm và khả năng phối hợp là một trong những căn cứ để xem xét đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ theo quy định.

- *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn:* Ban nghiên cứu, tư vấn cơ chế, chính sách cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng Tỉnh ủy; các cơ quan liên quan.

2.5.4. Có cơ chế khen thưởng, tôn vinh, trọng dụng phù hợp đối với cán bộ có sáng kiến, giải pháp đổi mới mang lại hiệu quả rõ rệt, tạo sức lan tỏa và có khả năng nhân rộng. Trường hợp có thành tích đặc biệt xuất sắc, tạo tác động lớn, có khả năng nhân rộng thì có thể xem xét đặc cách bổ nhiệm ở vị trí cao hơn hoặc vượt cấp, đưa vào quy hoạch cấp chiến lược.

- *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Sở Nội vụ; các cơ quan liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện Kế hoạch; căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế xây dựng kế hoạch hoặc xác định các nhiệm vụ cụ thể trong chương trình công tác của cấp mình. Hằng năm rà soát, xác định nhiệm vụ trọng tâm, việc khó, điểm nghẽn cần tập trung giải quyết; phân công rõ trách nhiệm cho tập thể, cá nhân; chủ động phát hiện, đề xuất khen thưởng, trọng dụng, bảo vệ cán bộ đổi mới, sáng tạo.

Người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả thực hiện; thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Định kỳ hằng năm các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy *(qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy)*.

2. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh rà soát, hoàn thiện các nghị quyết, cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền để tạo cơ sở pháp lý, nguồn lực cho đổi mới, sáng tạo; tăng cường giám sát việc phân cấp, phân quyền, sử dụng nguồn lực, quản trị rủi ro, thực hiện các cơ chế thí điểm và trách nhiệm giải trình của cơ quan, đơn vị. Kịp thời kiến nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ các điểm nghẽn về cơ chế, chính sách phát hiện qua hoạt động giám sát.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định thuộc thẩm quyền; khẩn trương tháo gỡ các điểm nghẽn về thủ tục đầu tư, xây dựng, đấu thầu, đất đai, tài chính, tài sản công và các lĩnh vực có rủi ro cao; nghiên cứu cơ chế tài chính phù hợp hỗ trợ hoạt động thử nghiệm, thí điểm chính sách theo quy định. Chỉ đạo xây dựng, kết nối nền tảng số, cơ sở dữ liệu về sáng kiến, đề xuất đổi mới, sáng tạo, phục vụ quản trị, giám sát và đánh giá.

4. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ tăng cường giám sát, phản biện xã hội và giám sát của Nhân dân đối với việc thực hiện cơ chế tôn vinh, trọng dụng và bảo vệ cán bộ; kịp thời phát hiện những biểu hiện lợi dụng chủ trương để trù dập, cản trở hoặc làm giảm động lực đổi mới, sáng tạo.

Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ trong công tác tôn vinh, trọng dụng, bảo vệ cán bộ; tổng hợp ý kiến Nhân dân, đoàn viên, hội viên, doanh nghiệp và đối tượng chịu tác động để phản ánh khách quan hiệu quả thực tế của sáng kiến, mô hình, cách làm mới.

5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp tham mưu, hướng dẫn cụ thể hóa các quy định của Đảng về miễn, giảm trách nhiệm kỷ luật đối với rủi ro khách quan; đổi mới công tác kiểm tra, giám sát theo hướng phòng ngừa, cảnh báo sớm, kịp thời chấn chỉnh sai sót ngay khi mới phát sinh. Xử lý nghiêm trường hợp lợi dụng chủ trương để trục lợi, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực hoặc bao che sai phạm; xử lý kỷ luật tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu, né tránh, đùn đẩy, trì trệ, không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm trong tham mưu, thực thi công vụ, bảo vệ cán bộ hoặc cố ý trù dập cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới, sáng tạo vì lợi ích chung.

6. Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp theo dõi, tham mưu kiểm soát rủi ro liên quan đến phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; bảo đảm hoạt động thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử khách quan, toàn diện, đúng bản chất vụ việc; phối hợp xử lý các vụ việc phức tạp liên ngành liên quan đến trách nhiệm và bảo vệ cán bộ; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, uy tín, danh dự của cán bộ theo quy định.

7. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì định hướng công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội, cổ vũ tinh thần đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; kịp thời phát hiện, biểu dương, lan tỏa mô hình mới, cách làm hay, gương cán bộ tiêu biểu; đấu

tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xuyên tạc, lợi dụng những sai sót khách quan trong quá trình đổi mới để quy chụp, làm giảm động lực đổi mới, sáng tạo.

8. Trường Chính trị tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan đổi mới nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng; bổ sung kiến thức, kỹ năng về tư duy kiến tạo, đổi mới sáng tạo, quản trị rủi ro công vụ, quản trị phát triển, chuyển đổi số, kỹ năng ra quyết định và năng lực tổ chức thực hiện vào chương trình bồi dưỡng phù hợp đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

9. Ban nghiên cứu, tư vấn cơ chế, chính sách cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung nghiên cứu, tư vấn, phản biện chuyên sâu đối với những vấn đề mới, khó, phức tạp, liên ngành; đề xuất mô hình mới, cơ chế, chính sách, giải pháp thí điểm, đột phá, phương án tháo gỡ các điểm nghẽn lớn của tỉnh.

10. Ban Tổ chức Tỉnh ủy là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ hoặc đột xuất khi cần thiết tổng hợp, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lào Cai thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 22/8/2026 của Bộ Chính trị về phát huy tính tiên phong, gương mẫu, tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong kỷ nguyên mới.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY LÀO CAI

Hoàng Giang

Nơi nhận:
- Ban Tổ chức Trung ương (để b/c);
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các đảng ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị
- xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy;
- Chuyên viên Phòng TH-VPTU;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.